ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ
ĐẢNG ỦY XÃ VĨNH THỦY
*
Số 46 - KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Vĩnh Thủy, ngày 23 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước

---

Thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 13-CTr/TU, Nghị quyết số 79-NQ/TW), Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về vị trí, vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Trị.

- Phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, dẫn dắt của kinh tế nhà nước; nâng cao hiệu quả quản trị, quản lý và sử dụng các nguồn lực nhà nước trên địa bàn xã, góp phần hiện thực hóa mục tiêu theo tinh thần Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 79-NQ/TW và các quy định, hướng dẫn của tỉnh để đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của xã, làm căn cứ để cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải khả thi, phân công trách nhiệm cụ thể, gắn với thời gian, lộ trình thực hiện rõ ràng, có cơ chế, công cụ giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế nhà nước, nhất là trong định hướng sử dụng

nguồn lực và tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát; tăng cường công khai, minh bạch, tự chủ, tự chịu trách nhiệm và đề cao trách nhiệm giải trình; chú trọng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, hoạt động và nâng cao hiệu quả của kinh tế nhà nước.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong những ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu, chiến lược; dẫn dắt, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh; thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống người dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong những ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu, chiến lược; dẫn dắt, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia; thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống người dân; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, hiện thực hoá mục tiêu đưa Quảng Trị trở thành cực tăng trưởng mới của khu vực miền Trung vào năm 2030.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc bảo đảm tự chủ chiến lược, tự cường và sức cạnh tranh toàn diện của nền kinh tế; quản trị hiện đại, minh bạch, hiệu quả, có năng lực cạnh tranh cao, cung ứng dịch vụ công chất lượng cao, khẳng định tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân các quan điểm, chủ trương của Đảng về kinh tế nhà nước. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.

- Bảo đảm thống nhất trong thực thi chính sách giữa tỉnh và xã. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức trong các hoạt động phát triển kinh tế nhà nước; phân định rõ chức năng sở hữu, chức năng

quản lý kinh tế, chức năng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận với chức năng kinh doanh.

- Tạo lập môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các khu vực kinh tế trên địa bàn xã trong khai thác và sử dụng nguồn lực, khuyến khích hợp tác công tư trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, kết cấu hạ tầng, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước trên địa bàn gắn với trách nhiệm giải trình; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia trong các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước, bảo đảm thu nhập tương xứng. Triển khai các cơ chế, chính sách hiệu quả nhằm thu hút và trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện các quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong các trường hợp không có yếu tố tham nhũng, vụ lợi.

- Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trên nền tảng số, bảo đảm thống nhất với lộ trình kế hoạch chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp. Xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để gây khó khăn cho các tổ chức, đơn vị; các vụ việc gây thất thoát, lãng phí, tiêu cực, bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa từ sớm, từ xa; thu hồi tối đa cho Nhà nước những tài sản, kinh phí bị sử dụng sai mục đích hoặc bị chiếm đoạt, không để gây ra hệ luỵ ảnh hưởng đến nền kinh tế, ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân. Có các giải pháp cụ thể đẩy nhanh việc xử lý các dự án, công trình tồn đọng kéo dài nhằm khơi thông và phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Đối với đất đai và tài nguyên

- Thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai, tài nguyên trên địa bàn xã.

- Tổ chức rà soát, theo dõi tình hình quản lý, sử dụng đất trên địa bàn; kịp thời phát hiện các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, bỏ hoang, lãng phí hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên

kiểm tra, xác minh, tham mưu xử lý hoặc đề xuất thu hồi đất theo quy định đối với các trường hợp vi phạm vượt thẩm quyền của xã.

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đất đai và các loại tài nguyên trên địa bàn; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân sử dụng đất, tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước theo phân cấp; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cáo xử lý các hành vi vi phạm. Bảo đảm việc khai thác, sử dụng tài nguyên công bằng, đúng quy định, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại địa phương.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

- Đẩy nhanh tiến độ đồ án quy hoạch chung xã Vĩnh Thủy, tỉnh Quảng Trị đến năm 2050 bảo đảm phát triển kết cấu hạ tầng với tầm nhìn dài hạn, đồng bộ, liên kết, đa ngành, đa mục tiêu nhằm khai thác hiệu quả, tận dụng tối đa chức năng của các loại hình kết cấu hạ tầng và phù hợp với Quy hoạch chung tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân, doanh nghiệp tham gia đầu tư, đóng góp xây dựng và quản lý các công trình hạ tầng quy mô nhỏ trên địa bàn như đường giao thông nông thôn, nhà văn hóa, sân thể thao, chợ dân sinh… theo hình thức xã hội hóa. Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định; không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

- Tổ chức rà soát, lập danh mục toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng do xã quản lý (nhà văn hóa, sân thể thao, công trình công cộng…); xây dựng phương án quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả. Đối với các tài sản có khả năng khai thác, thực hiện cho thuê, liên kết sử dụng theo quy định nhằm tăng hiệu quả sử dụng và tạo nguồn thu hợp pháp. Quá trình thực hiện bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật về quản lý tài sản công.

2.3. Đối với ngân sách nhà nước

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách hằng năm đúng quy định; quản lý chặt chẽ các khoản thu, chi, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu được giao, ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh trên địa bàn. Thực hiện tổng hợp, báo cáo, cập nhật kịp thời, chính xác số liệu về ngân sách, đầu tư công và các nguồn lực tài chính theo yêu cầu của cơ quan cấp trên, phục vụ công tác quản lý, điều hành. Đồng thời, thực hiện công khai, minh bạch ngân sách theo quy định; niêm yết đầy đủ các nội dung thu, chi và các khoản huy động đóng góp của Nhân dân để bảo đảm quyền giám sát của cộng đồng.

- Phối hợp với cơ quan thuế và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai đầy đủ các chính sách thuế, phí, lệ phí theo quy định; tăng cường quản lý các nguồn thu trên địa bàn, hạn chế thất thu ngân sách. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh thực hiện nghĩa vụ tài chính đúng quy định; không tự ban hành các khoản thu trái quy định.

- Xây dựng, rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo hướng dẫn của cấp trên; ưu tiên bố trí vốn cho các công trình hạ tầng thiết yếu như giao thông nông thôn, thủy lợi, trường học, cơ sở văn hóa. Quản lý chặt chẽ quá trình triển khai dự án; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp để bổ sung cho ngân sách như: nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, các khoản đóng góp tự nguyện của Nhân dân, nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ theo quy định. Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn vốn bảo đảm đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, hiệu quả. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo đúng quy định, không phát sinh các khoản vay vượt thẩm quyền; chủ động bố trí nguồn kinh phí để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chi, bảo đảm an toàn tài chính ngân sách địa phương.

- Thực hiện đầy đủ việc tổng hợp, cung cấp, cập nhật số liệu về ngân sách, đầu tư công và các nguồn lực tài chính theo yêu cầu của cơ quan cấp trên; bảo đảm số liệu chính xác, kịp thời, phục vụ công tác quản lý, điều hành tài chính – ngân sách. Đồng thời, thực hiện công khai, minh bạch ngân sách xã theo quy định; niêm yết công khai các nội dung thu, chi ngân sách, các khoản huy động đóng góp của Nhân dân để người dân biết, giám sát.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở, Chi bộ trực thuộc, chính quyền; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW, Chương trình hành động số 13-CTr/TU và Kế hoạch này; cụ thể hóa các nội dung phù hợp với từng cơ quan, đơn vị, địa phương, thường xuyên lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

2. Giao Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thực hiện với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp; phân công rõ ràng, cụ thể trách nhiệm cho các tập thể, cá nhân để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 79-NQ/TW, Chương trình hành động số 13-CTr/TU và Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, ủy ban nhân dân xã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm

tra, giám sát việc triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã kịp thời ban hành các giải pháp, cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, phát triển kinh tế nhà nước theo các ngành, lĩnh vực cụ thể và bố trí đủ nguồn lực để triển khai hiệu quả Nghị quyết số 79-NQ/TW, Chương trình hành động số 13-CTr/TU và Kế hoạch này.

- Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo chức năng, nhiệm vụ giúp Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tuyên truyền, phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết về phát triển kinh tế nhà nước; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế nhà nước.

4. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã hướng dẫn việc quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết số 79-NQ/TW, Chương trình hành động số 13-CTr/TU và Kế hoạch này để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phát triển kinh tế nhà nước.

Nơi nhận:
- TT Tỉnh uỷ *(báo cáo),*
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã
- UBMTTQ Việt Nam xã,
- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã;
- Các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở, Chi bộ trực thuộc.
- Lưu Văn phòng Đảng uỷ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ VĨNH THỦY
ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ

Nguyễn Thị Thu Hà